TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN QUẾ SƠN** **TỈNH QUẢNG NAM**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 29 /2020/DS-ST
Ngày: 07/9/2020
V/v "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẾ SƠN, TỈNH QUẢNG NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Văn Thọ.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Phạm Thị Như Súy.

2. Bà Nguyễn Thị Kim Hương.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Hồ Thu Thảo, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quế Sơn, tỉnh Quảng Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Sơn, tỉnh Quảng Nam tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kiều Loan – Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 9 năm 2020, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Quế Sơn, tỉnh Quảng Nam mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 15/2020/TLST-DS ngày 11 tháng 5 năm 2020 về "*Tranh chấp về hợp đồng vay tài sản"*, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 57/2020/QĐXXST-DS ngày 20 tháng 7 năm 2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số 87/2020/QĐST-DS ngày 20/8/2020, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Anh Hoàng Châu B, sinh năm 1982. Có mặt.

Địa chỉ: Thôn Phú B, xã QT, huyện QS, tỉnh QN.

- *Bị đơn:* Anh Trần Đình D, sinh năm 1980. Vắng mặt.

Địa chỉ: Thôn Trung Hạ, xã QH, huyện QS, tỉnh QN.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 05/5/2020, bản tự khai và tại phiên tòa, nguyên đơn – anh B trình bày:

Vào ngày 01/02/2019, anh Trần Đình D có mượn của anh số tiền 55.000.000 đồng và hẹn đến ngày 31/5/2019 sẽ trả đủ. Anh đã nhiều lần gặp và yêu cầu anh D trả nợ, nhưng anh D chỉ trả được 2.000.000 đồng số tiền còn lại vẫn không trả. Nay, anh yêu cầu Tòa án giải quyết buộc anh D thực hiện nghĩa vụ trả nợ với số tiền 53.000.000 đồng và không yêu cầu anh D trả lãi.

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tống đạt hợp lệ thông báo thụ lý vụ án, thông báo phiên họp về kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải nhiều lần nhưng anh D đều vắng mặt không có lý do nên không thể tiến hành hòa giải được và anh D cũng không cung cấp cho Tòa án văn bản trình bày ý kiến của mình nên không có yêu cầu được đưa ra xem xét.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Sơn phát biểu ý kiến:

Về thủ tục tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án. Nguyên đơn đã thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình, bị đơn không có mặt tại các phiên hòa giải và tại phiên tòa là vi phạm quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Áp dụng Điều 463, Điều 466 Bộ luật dân sự năm 2015 tuyên buộc anh Trần Đình D phải thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho anh Hoàng Châu B với số tiền 53.000.000 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về tố tụng: Bị đơn – anh Trần Đình D đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt tại phiên tòa sơ thẩm. Do đó, Hội đồng xét xử áp dụng khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự, tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn.

[2]. Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết vụ án: Anh Hoàng Châu B khởi kiện, yêu cầu anh Trần Đình D, địa chỉ: Thôn Nghi Trung (nay là thôn Trung Hạ), xã QH, huyện QS, tỉnh QN thực hiện nghĩa vụ trả nợ với số tiền 53.000.000 đồng nên quan hệ pháp luật được xác định là *"Tranh chấp hợp đồng vay tài sản",* thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Quế Sơn, tỉnh Quảng Nam theo Điều 26, Điều 35 và Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[3]. Về nội dung vụ án:

Tại giấy mượn tiền viết tay ngày 01/02/2019, anh Trần Đình D mượn anh Hoàng Châu B số tiền 55.000.000 đồng và hẹn đến ngày 31/5/2019 sẽ hoàn trả cho

anh B. Đến hạn, anh D chỉ trả cho anh B 2.000.000 đồng số tiền còn lại anh D không thực hiện nghĩa vụ trả nợ như đã hẹn và kéo dài việc trả nợ từ tháng 5 năm 2019 đến nay. Do đó, anh B khởi kiện yêu cầu anh D hoàn trả số tiền 53.000.000 đồng và không yêu cầu anh D trả lãi.

Xét yêu cầu khởi kiện của anh B thì thấy: Việc mượn tiền giữa anh B và anh D theo Giấy mượn tiền ngày 01/02/2019 nêu trên là Hợp đồng vay tài sản có kỳ hạn và không tính lãi. Hợp đồng vay tài sản này là sự thỏa thuận hoàn toàn tự nguyện giữa hai bên, có hình thức và nội dung phù hợp pháp luật nên có hiệu lực pháp luật. Đến nay, anh D đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán theo thỏa thuận trong hợp đồng nên anh B khởi kiện là có căn cứ.

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tống đạt hợp lệ thông báo thụ lý vụ án, thông báo phiên họp về kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, Quyết định đưa vụ án ra xét xử nhưng anh D không có ý kiến gì đối với yêu cầu khởi kiện của anh B và vắng mặt tại phiên tòa.

Từ những nhận định trên, cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Hoàng Châu B, buộc anh Trần Đình D phải có nghĩa vụ trả cho anh B số tiền 53.000.000 *(Năm mươi ba triệu)* đồng. Anh B không yêu cầu anh D trả lãi nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4]. Về án phí dân sự sơ thẩm: Do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 26, Điều 35, Điều 39, Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 357, Điều 463, Điều 466 Bộ luật dân sự năm 2015; Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Hoàng Châu B về việc *"Tranh chấp hợp đồng vay tài sản"*.

1. Buộc anh Trần Đình D phải thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho anh Hoàng Châu B với số tiền 53.000.000 *(Năm mươi ba triệu)* đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

2. Án phí dân sự sơ thẩm là 2.650.000 *(Hai triệu sáu trăm năm mươi nghìn)* đồng anh Trần Đình D phải chịu. Hoàn trả cho anh Hoàng Châu B số tiền tạm ứng

án phí đã nộp là 1.375.000 *(Một triệu ba trăm bảy mươi lăm nghìn)* đồng tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Quế Sơn theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001536 ngày 11/5/2020.

3. Nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận*:**
- Các đương sự;
- TAND tỉnh Quảng Nam
- VKSND huyện Quế Sơn;
- Chi cục THADS huyện Quế Sơn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Thọ